

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày 14 - 3 - 2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phương Nhân - Ông Trần Hoàng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trường V, sinh năm 2000 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố C, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Trường C và bà Phạm Thị T; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 12/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

2. Đặng Văn H, sinh năm 1998 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố H, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Đặng T1 và bà Mai Thị V1; vợ, con: chưa có. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/02/2023, bị Công an phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân: Ngày 19/6/2018, bị Công an thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn, không có giấy phép lái xe, với số tiền 2.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt ngày 12/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1975.
Nơi cư trú: Khu phố C, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 12/11/2023, Công an phường Đ phối hợp với Công an thành phố P – T tiến hành kiểm tra chỗ ở hộ bà Phạm Thị T (Sinh năm 1975, trú tại: Khu phố C, phường Đ, thành phố P - T là mẹ của Nguyễn Trường V), tại phòng ngủ của V có V và Đặng Văn H. Qua kiểm tra phát hiện dưới nệm có 01 bịch nylon, màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy – ký hiệu M1.1); 06 đoạn ống hút nhựa, màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong chứa cục bột màu trắng (nghi ma túy – ký hiệu M1.2); 01 nắp nhựa màu trắng đục hai lỗ một lỗ gắn ống hút nhựa, màu trắng một lỗ gắn nỏ thủy tinh, trong nỏ thủy tinh chứa chất rắn màu trắng nâu (nghi ma túy – ký hiệu M2); 01 vỏ gói thuốc lá, hiệu Jet, màu trắng, bên trong chứa một tờ giấy bạc; 01 quẹt ga chế đầu khò; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được quấn thành ống tròn; 01 nỏ thủy tinh. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ: 01 điện thoại di động, hiệu S, màu xanh đen; 01 điện thoại di động, hiệu Vivo, màu xanh.

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 10/11/2023, Nguyễn Trường V, Đặng Văn H đi biển tại thành phố Bà Rịa - V thì V nhắn tin zalo với H, cả hai thống nhất góp tiền mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Do không có tiền nên V mượn H số tiền 490.000 đồng, H đã chuyển cho V số tiền 990.000 đồng. Khi nhận được tiền, V nhờ một người tên P (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) chở đến khu vực B, thành phố V để mua ma túy. Tại đây, V đưa cho P số tiền 1.000.000 đồng, P điều khiển xe mô tô chạy đi. Một lúc sau, P quay lại đưa cho V 07 tép ma túy, loại Heroin; 01 bịch nylon, màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá và số tiền 50.000 đồng là tiền mà người bán ma túy cho lại V. Đến tối cùng ngày, V đón xe khách về nhà ở khu phố C, phường Đ, Tp . - T. Khoảng 08 giờ ngày 12/11/2023, V nhắn tin zalo rủ H sang nhà V để sử dụng ma túy, uống cà phê thì H đồng ý. Khi H đến nhà của V thì V dẫn H lên gác lửng nơi V ngủ, V lấy 01 tép ma túy, loại Heroin cắt ra đổ vào tờ giấy bạc, dùng quẹt đốt, lấy ống cuộn tròn từ tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để sử dụng ma túy, H và V cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, V cất giấu bịch nylon chứa 06 tép ma túy, loại H1; 01 bịch má túy đá cùng dụng cụ sử dụng ma túy ở phía dưới nệm nơi V ngủ. Đến khoảng 10 giờ 20 cùng ngày, V và H đang ngồi trên gác thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên, đồng thời đưa V, H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, V và H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

- Chất bột, cục màu trắng (ký hiệu M1.1) gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có tên khoa học là D, khối lượng 0,3566 gam.

- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1.2) và chất rắn màu xám trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng lần lượt là M1.2: 0,1586 gam; M2: 0,0482 gam (H2 lại đối tượng sau giám định: M1.1: 0,2605 gam, M1.2: 0,0833 gam; M2 đã sử dụng hết cho quá trình giám định, trả lại 01 nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Cáo trạng số 18/CT-VKSPRTC ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Trường V, Đặng Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị T trình bày:* Bà là mẹ của Nguyễn Trường V; vì bà đi làm cả ngày nên bà không biết việc V và H tàng trữ và sử dụng ma túy tại nhà của mình. Chiếc điện thoại hiệu S, màu xanh đen là tài sản của bà, V nói là không có điện thoại để dùng nên mượn điện thoại của bà để lắp sim vào sử dụng, bà không biết V dùng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho bà nên bà không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường V, Đặng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

+ Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật. Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo V: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H: Bị cáo hối hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Các bị cáo là người nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 12/11/2023, Nguyễn Trường V đã nhắn tin zalo rủ Đặng Văn H sang nhà V ở khu phố C, phường Đ, Tp . - T để cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy. Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 12/11/2023, Công an phường Đ phối hợp với Công an thành phố P – T kiểm tra chỗ ở của hộ bà Phạm Thị T (là mẹ của Nguyễn Trường V) phát hiện Nguyễn Trường V, Đặng Văn H tàng trữ 0,3566 gam ma túy loại Heroin và 0,2068 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T truy tố các bị cáo Nguyễn Trường V, Đặng Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo V có nhân thân tốt; Bị cáo H có nhân thân xấu và 01 tiền sự ngày 10/02/2023, bị Công an phường M, thành phố P - T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Nghi A, Hoàng Văn H3, Nguyễn Lê Đức N, Lê Kỳ K, dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh N. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,2605 gam ma túy loại Heroine; 0,0833 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 nỏ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 vỏ gói thuốc lá, hiệu Jet; 01 mảnh giấy bạc; 01 quẹt ga chế đầu khò; 01 nắp nhựa màu trắng đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 06 đoạn ống hút nhựa, màu trắng, hàn kín hai đầu được bỏ trong bì thư, trên phong bì có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công an phường Đ, chữ ký của Lê Kỳ K, Trần Huy T2, Phan Thanh T3, Đặng Văn H, Nguyễn Trường V. Đây là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh của Đặng Văn H là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội và tở tiền mệnh giá 1.000 đồng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh đen. Quá trình điều tra xác định tài sản trên thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị T, bà T không biết việc Nguyễn Trường V sử dụng điện thoại của mình là phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho bà T là có căn cứ.

[6] Đối với bà Phạm Thị T không biết việc Nguyễn Trường V, Đặng Văn H thực hiện hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với một người tên P đã mua ma túy cho Nguyễn Trường V, Đặng Văn H, quá trình điều tra chưa xác định được nên đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố P – T tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trường V, Đặng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường V 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2023.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Nguyễn Nghi A, Hoàng Văn H3, Nguyễn Lê Đức N, Lê Kỳ K và dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh N. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,2605 gam ma túy loại Heroine; 0,0833 gam ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 gói niêm phong. Bên trong có vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 mảnh giấy bạc; 01 quẹt ga chế đầu khò; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 06 đoạn ống hút nhựa, màu trắng, hàn kín hai đầu được bỏ trong bì thư, trên phong bì có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công an phường Đ, chữ ký của Lê Kỳ K, Trần Huy T2, Phan Thanh T3, Đặng Văn H, Nguyễn Trường V.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, đã qua sử dụng của Đặng Văn H.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P – T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: Số tiền 1.000^d (một nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi lập ngày 10/01/2024 chuyển từ tài khoản của Cơ quan Công an thành phố P – T đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trường V, bị cáo Đặng Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/3/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo